TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 01 - 2023
"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Thế Căn** và bà **Lê Thị Thu Anh**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà **Đặng Thu Trang** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên toà: ông **Vương Hải Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 60/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1981; nơi thường trú: xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

- Bị đơn: chị **Phạm Thị N**, sinh năm: 1986; nơi thường trú: xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 10/10/2022, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa của anh Nguyễn Văn P thể hiện nội dung:*

Anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị N là vợ chồng nhưng đã ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (bản án số 21/2022/HNGĐ-ST ngày 27/5/2022). Tại quyết định về phần con chung thể hiện: giao cả hai con chung Nguyễn Phạm T, sinh ngày 30/10/2006 và Nguyễn Phạm Thành Đ, sinh ngày 19/3/2012 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, anh P đưa hai con chung về cùng sống với bố mẹ đẻ và em gái là Nguyễn Thị T. Tuy nhiên, em gái anh P là người bị bệnh tâm thần có những

hành vi và nhận thức không như người bình thường. Do lo sợ ảnh hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển của các con nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ anh Nguyễn Văn P sang cho chị Phạm Thị N đối với cả hai con chung là Nguyễn Phạm T, sinh ngày 30/10/2006 và Nguyễn Phạm Thành Đ, sinh ngày 19/3/2012. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Phạm Thị N vắng mặt nhưng gửi đơn trình bày đề ngày 01/11/2022 có nội dung thể hiện ngoài việc em gái anh P mắc bệnh tâm thần từ nhỏ, bản thân anh P không có việc làm và thu nhập không ổn định nên chị đồng ý với yêu cầu của anh Nguyễn Văn P về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với hai con chung Nguyễn Phạm T và Nguyễn Phạm Thành Đ. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm các tài liệu: sổ hộ khẩu (bản sao); căn cước công dân (03 bản sao); giấy khai sinh (02 bản sao); bản án số 21/2022/HNGĐ-ST, ngày 27/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (bản chính); Phiếu dịch vụ chuyển phát nhanh EMS (bản chính); Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án (bản chính); Giấy xác nhận khuyết tật (bản sao);

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: bản tự khai của nguyên đơn; đơn trình bày của bị đơn; biên bản lấy lời khai của 02 (hai) cháu Nguyễn Phạm T và Nguyễn Phạm Thành Đ; biên bản lấy lời khai của ông Phạm Bá D là bố đẻ của chị Phạm Thị N; biên bản xác minh tại UBND xã Hải Tiến; tài liệu do Phòng Lao động, Thương binh - xã hội thành phố Móng Cái và UBND xã Hải Tiến cung cấp (*Giấy khám sức khỏe tâm thần; Giấy xác nhận khuyết tật; Sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hằng tháng; Quyết định về việc hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng; Quyết định về việc điều chỉnh trợ cấp xã hội cho người khuyết tật; Quyết định về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái phát biểu quan điểm như sau:

- Về tố tụng: việc thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách các đương sự tham gia tố tụng. Việc lập hồ sơ, thu thập chứng cứ của Thẩm phán đúng quy định, đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); Các đương sự đã chấp hành quyền, nghĩa vụ của đương sự quy định tại Điều 70, 71, 72 của BLTTDS;

- Về nội dung: căn cứ Điều 84 của Luật HNGĐ đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Nguyễn Văn P, giao 02 cháu Nguyễn Phạm T, sinh ngày 30/10/2006 và Nguyễn Phạm Thành Đ, sinh ngày 19/3/2012 cho chị Phạm Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng

Cái phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn P về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bị đơn là chị Phạm Thị N thường trú tại xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định khoản 3, khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tiến hành thụ lý giải quyết vụ án là đảm bảo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền.

- *Về thủ tục mở phiên họp kiểm tra, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải:* bị đơn có quan điểm đề nghị không tiến hành hòa giải, Tòa án cũng đã thông báo kết quả phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ cho bị đơn; đồng thời trước khi thụ lý vụ án nguyên đơn đã thực hiện việc gửi bản sao đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện cho bị đơn là đảm bảo quy định.

- *Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn*: quá trình giải quyết, nguyên đơn anh Nguyễn Văn P có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Phạm Thị N đã có đơn trình bày thể hiện quan điểm đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 BLTTDS.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn P như nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Tại phần quyết định về con chung của bản án số 21/2022/HNGĐ-ST, ngày 27/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, thể hiện: giao cả hai con chung Nguyễn Phạm T, sinh ngày 30/10/2006 và Nguyễn Phạm Thành Đ, sinh ngày 19/3/2012 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, anh P đưa hai con chung của anh và chị N về sống cùng với bố mẹ đẻ và em gái là Nguyễn Thị T. Tuy nhiên, em gái anh P là người bị bệnh tâm thần có những hành vi và nhận thức không như người bình thường. Nên anh P và chị N đều sợ ảnh hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển của các con, ngoài ra theo chị N thì anh P còn không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, khi anh P yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ anh P sang cho chị N đối với cả hai con chung thì chị N đồng ý. Anh P và chị N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung.

Nội dung tại Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Hải Tiến thể hiện phù hợp với quan điểm của anh P và ý kiến của chị N trong quá trình giải quyết. Bên cạnh đó, xét về nguyện vọng của các cháu Nguyễn Phạm T và Nguyễn Phạm Thành Đ đều thể hiện: các cháu đang ở cùng bố, ông bà nội và cô ruột, các cháu đồng ý với việc thay đổi người trực tiếp nuôi từ bố sang mẹ.

Đồng thời, xét nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh là phù hợp.

Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các con chung của anh P và chị N, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn P.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: nguyên đơn anh Nguyễn Văn P tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, xét quan điểm của anh P là phù hợp, nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

[4]. Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3, khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn P về việc "tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Giao con chung Nguyễn Phạm T, sinh ngày 30/10/2006 và Nguyễn Phạm Thành Đ, sinh ngày 19/3/2012 cho chị Phạm Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật; Trên cơ sở lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: anh Nguyễn Văn P chịu án phí dân sự sơ thẩm, số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0007648 ngày 19/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Anh P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- UBND xã Hải Tiến, thành phố Móng Cái;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Dương Thị Thu Hà